

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/KDTM-ST

Ngày 22/03/2023.

*“Tranh chấp Hợp đồng mua bán
hàng hoá”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm vũ Ngọc Châu.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Dương Xuân Hoà và ông Nguyễn Hữu Sơn.

- Thư ký phiên tòa: ông Võ Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên tòa: bà Đặng Thuý Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Gio Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 03/2022/TLST-KDTM ngày 07 tháng 11 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-KDTM ngày 08/02/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/QĐST-KDTM ngày 07/3/2023, giữa:

- Nguyên đơn: CTCP TMTH; địa chỉ: số 261 đường Trần Hưng Đạo, Phường 2, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện hợp pháp: ông Hoàng Khắc Hùng - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty, làm đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Hoàng Ngọc Dưỡng - Chức vụ: Phó giám đốc Công ty; trú tại: thôn Ái Tử, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (Giấy ủy quyền số 21/UQ ngày 21/3/2023); có mặt.

- Bị đơn: CT TNHH VD; địa chỉ: Xóm Bàu, xã Linh Trường (nguyên là xã Vĩnh Trường), huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện hợp pháp: ông Trần Kim Ngân - Chức vụ: Giám đốc làm đại diện theo pháp luật; địa chỉ: khu phố 6, thị trấn Gio Linh, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 26/10/2022, tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn trình bày:

Thông qua hợp đồng đại lý bán lẻ xăng dầu số 10/2012/HĐĐL ngày 02 tháng 01 năm 2012 giữa CT TMCP & DV QT (nay là CTCP TMTH) với CT TNHH VD và theo biên bản đối chiếu công nợ ngày 07/06/2012 đến thời điểm 31/05/2012 CT TNHH VD nợ tiền mua xăng dầu tại CTCP TMTH: 422.306.100đồng (Bốn trăm hai mươi hai

triệu, ba trăm lẻ sáu nghìn, một trăm đồng). Tiền lãi phát sinh từ tháng 06/2012 đến tháng 09/2022 (có bảng kê tính lãi kèm theo) là: 135.866.346 đồng (*Một trăm ba mươi lăm triệu, tám trăm sáu mươi sáu nghìn, ba trăm bốn mươi sáu đồng*). Tổng cộng số tiền CT TNHH VD nợ CTCP TMTM là: 558.172.446đ (*Năm trăm năm mươi tám triệu, một trăm bảy mươi hai nghìn, bốn trăm bốn mươi sáu đồng*).

Từ ngày 26/07/2012 đến 25/10/2021 CT TNHH VD có trả nợ số tiền gốc tổng cộng là: 322.978.000 đồng. Cụ thể như sau:

- Ngày 26/07/2012 có trả: 200.000.000đồng.
- Ngày 18/08/2015 có trả: 70.000.000đồng.
- Ngày 19/09/2019 có trả: 20.000.000đồng.
- Ngày 20/12/2019 có trả : 14.978.000đồng.
- Ngày 18/05/2020 có trả : 4.000.000đồng.
- Ngày 06/08/2020 có trả: 3.000.000đồng.
- Ngày 22/10/2020 có trả: 3.000.000đồng.
- Ngày 03/12/2020 có trả: 3.000.000đồng.
- Ngày 14/05/2021 có trả: 3.000.000đồng.
- Ngày 25/10/2021 có trả: 2.000.000đồng.

Đến 30/09/2022, CT TNHH VD còn nợ tiền mua xăng dầu tại CTCP TMTM là: 235.194.446 (*Hai trăm ba mươi lăm triệu, một trăm chín mươi bốn nghìn, bốn trăm bốn mươi sáu đồng*). Trong đó: nợ tiền hàng: 99.328.100 đồng (*Chín mươi chín triệu, ba trăm hai mươi tám nghìn, một trăm đồng*) và tiền lãi đến tháng 09/2022 là: 135.866.346 đồng (*Một trăm ba mươi lăm triệu, tám trăm sáu mươi sáu nghìn, ba trăm bốn mươi sáu đồng*). Hiện tại, CT TNHH VD vẫn chưa trả nợ số tiền trên.

Để đảm bảo có vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nay Công ty CP Thương mại Thạch Hãn làm đơn này yêu cầu Toà án giải quyết buộc CT TNHH VD trả nợ số tiền: 235.194.446 đồng cho CTCP TMTM.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 02/02/2023, cũng như tại phiên tòa CTCP TMTM đã rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu CT TNHH VD trả số tiền nợ gốc là 99.328.100 đồng (*Chín mươi chín triệu, ba trăm hai mươi tám nghìn, một trăm đồng*) và rút lại yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền lãi là 135.866.346 đồng (*Một trăm ba mươi lăm triệu, tám trăm sáu mươi sáu nghìn, ba trăm bốn mươi sáu đồng*).

Bị đơn trình bày: Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng của Toà án cho ông Trần Kim Ngân – Giám đốc CT TNHH VD; trú tại: khu phố 6, thị trấn Gio Linh, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị nhưng ông Trần Kim Ngân từ chối nhận văn bản của Toà án và không có văn bản trình bày ý kiến.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

- *Về thủ tục tố tụng:* Việc xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền thụ lý vụ án, tư cách người tham gia tố tụng đảm bảo theo quy định của pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong việc xác minh, thu thập, giao nhận chứng cứ, ban hành các văn bản tố tụng, chấp hành thời hạn tố tụng và chuyển hồ sơ vụ án đúng hạn luật định. Tại phiên tòa, HĐXX và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do nên vi phạm quyền, nghĩa vụ quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: áp dụng khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 217, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 401 Bộ luật dân sự; khoản 1, 8 Điều 3; khoản 1 Điều 4, Điều 24, 50, 55 Luật thương mại; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bị đơn CT TNHH VD phải trả cho CTCP TMTM số tiền còn nợ là 99.328.100 đồng.

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn CTCP TMTM đối với khoản tiền lãi mà nguyên đơn đã rút là 135.866.346 đồng.

- Về án phí: Bị đơn CT TNHH VD phải chịu án phí KDTM sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

[1.1]. *Về quan hệ tranh chấp:* CTCP TMTM và CT TNHH VD là những pháp nhân, ngày 02/01/2012, hai bên ký kết hợp đồng số 10/2012/HĐDL về việc “*Hợp đồng đại lý bán lẻ xăng dầu*”. Theo biên bản đối chiếu công nợ ngày 03/10/2022 thì CT TNHH VD còn nợ số tiền là 99.328.100 đồng, đã nhiều lần yêu cầu nhưng CT TNHH VD không trả khoản nợ trên. Vì vậy, CTCP TMTM khởi kiện yêu cầu Toà án buộc CT TNHH VD trả số tiền còn nợ khi mua xăng dầu là 99.328.100 đồng. Căn cứ khoản 1 Điều 30 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp “*Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hoá*”.

[1.2] *Về thẩm quyền giải quyết:* Bị đơn CT TNHH VD, có địa chỉ đăng ký trụ sở tại: Xóm Bàu, xã Linh Trường (nguyên là Vĩnh Trường), huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Gio Linh thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.3] *Về sự vắng mặt của bị đơn:* Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành cấp tổng đạt đầy đủ và hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án cho ông Trần Kim Ngân – Giám đốc CT TNHH VD nhưng ông Ngân từ chối nhận và không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; ông Trần Kim Ngân đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên toà nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của BLTTDS để tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[1.4] *Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:* trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn CTCP TMTM rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi 135.866.346; chỉ yêu cầu Toà án buộc CT TNHH VD phải trả số tiền còn nợ 99.328.100 đồng. Xét thấy, nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn

tự nguyện, không trái pháp luật nên cần chấp nhận và đình chỉ yêu cầu khởi kiện đã rút.

[2] *Về nội dung vụ án*

[2.1] Xét tính hợp pháp của Hợp đồng và chủ thể của hợp đồng:

Căn cứ Hợp đồng kinh tế đã ký kết số 10/2012/HĐĐL ngày 02/01/2012, được ký kết giữa CT TMCP & DV QT (nay là CTCP TMTH) và CT TNHH VD và Biên bản đối chiếu công nợ ngày 03/10/2022, giữa ông Hoàng Khắc Hùng - Giám đốc CTCP TMTH và ông Trần Kim Ngân - Giám đốc CT TNHH VD, Hội đồng xét xử thấy rằng: Chủ thể tham gia ký kết hợp đồng có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, các bên tham gia ký kết hợp đồng hoàn toàn tự nguyện, mục đích và nội dung của hợp đồng không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2.2] Xét hình thức và nội dung của hợp đồng:

Hình thức của Hợp đồng được lập thành văn bản, có chữ ký của các bên tham gia hợp đồng.

[2.3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về số tiền gốc:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như Hợp đồng kinh tế số 10/2012/HĐĐL ngày 02/01/2012 và Biên bản đối chiếu công nợ ngày 03/10/2022 mà các bên đã ký kết, có đủ cơ sở xác định giữa nguyên đơn và bị đơn có Hợp đồng mua bán hàng hoá; do đó, quyền và nghĩa vụ của các bên đã phát sinh phù hợp với quy định tại Điều 24 Luật thương mại 2005, sửa đổi bổ sung năm 2019.

Căn cứ Biên bản đối chiếu công nợ ngày 03/10/2022, giữa ông Hoàng Khắc Hùng - Giám đốc CTCP TMTH và ông Trần Kim Ngân - Giám đốc CT TNHH VD thì CT TNHH VD còn nợ tiền mua hàng của CTCP TMTH với số tiền 99.328.100 đồng nhưng chưa thực hiện việc thanh toán cho nguyên đơn.

Tại Công văn số 2819/SKH-ĐKKD ngày 26/12/2022 của Sở kế hoạch đầu tư cung cấp thông tin: CT TNHH VD MSDN: 3200223658, đăng ký lần đầu ngày 26/12/2005, đăng ký thay đổi lần 3 ngày 20/7/2009. Quyết định số QDTH/10018943 ngày 28/8/2014 của Phòng đăng ký kinh doanh thì CT TNHH VD đã bị thu hồi Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp, với lý do: Doanh nghiệp không hoạt động tại trụ sở đăng ký trong thời hạn 06 tháng liên tục, kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp; ngừng hoạt động kinh doanh một năm liên tục mà không thông báo với cơ quan đăng ký kinh doanh. Kể từ khi thành lập, CT TNHH VD không bị chia tách, hợp nhất, sáp nhập.

Tại Công văn số 364/PC06 ngày 15/3/2023 của Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Quảng Trị cung cấp thông tin: Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Quảng Trị đăng ký mẫu con dấu và cấp Giấy chứng nhận mẫu con dấu số 23/ĐKMCD ngày 23/01/2006 cho CT TNHH VD, số ĐKKD: 3002000356. Hiện tại Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Quảng Trị chưa thu hồi con dấu trên.

Căn cứ Biên bản đối chiếu công nợ ngày 03/10/2022, có đủ cơ sở khẳng định CT TNHH VD còn nợ tiền mua hàng của Công ty cổ phần Thương mại Thạch Hãn với số tiền 99.328.100 đồng. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của CTCP TMTH buộc CT TNHH VD trả số tiền còn nợ trên là có căn cứ nên cần chấp nhận, phù hợp với quy định tại Điều 50 của Luật Thương mại năm 2005, sửa đổi bổ sung năm 2019.

[2.4] Về yêu cầu tính lãi: Nguyên đơn đã rút yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền lãi nên không xem xét.

[3]. Về án phí:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Bị đơn phải chịu án phí đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận trên số tiền phải trả cho nguyên đơn ($99.328.100 \text{ đồng} \times 5\% = 4.966.000 \text{ đồng}$).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 217, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 401 Bộ luật dân sự; khoản 1, 8 Điều 3; khoản 1 Điều 4, các Điều 24, 50 và 55 Luật thương mại;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn CT TNHH VD phải trả cho CTCP TMTH số tiền còn nợ là 99.328.100 đồng (*Chín mươi chín triệu, ba trăm hai mươi tám nghìn, một trăm đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, mà bên có nghĩa vụ chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền chậm thi hành án, tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn CTCP TMTH đối với khoản tiền lãi mà nguyên đơn đã rút 135.866.346 đồng (*Một trăm ba mươi lăm triệu, tám trăm sáu mươi sáu nghìn, ba trăm bốn mươi sáu đồng*).

3. Về án phí:

Bị đơn CT TNHH VD phải chịu 4.966.000 đồng án phí KDTM sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.879.800 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số CC/2022/0000018 ngày 03/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gio Linh.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

5. *Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Gio Linh;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Vũ Ngọc Châu